

KẾ HOẠCH

Nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến tỉnh Bình Thuận đến năm 2025

Căn cứ Công văn số 4338/BTTTT-CĐSQG ngày 14/10/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông về thực hiện khung triển khai dịch vụ công trực tuyến (đính kèm bản điện tử);

Xét đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 73/TTr-STTTT ngày 04/11/2024 về trình ban hành kế hoạch nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến tỉnh Bình Thuận đến năm 2025;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành kế hoạch nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến tỉnh Bình Thuận đến năm 2025; nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Thực hiện chất lượng, hiệu quả việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến nhằm góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh và sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

2. Đạt mục tiêu đề ra: Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình đạt tối thiểu 30% (đến hết năm 2024) và 70% (đến hết năm 2025).

3. Người đứng đầu các sở, ngành và địa phương tập trung chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ được giao phải đảm bảo chất lượng và tiến độ theo yêu cầu; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá tiến độ, kết quả thực hiện để kịp thời giải quyết những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện.

II. NỘI DUNG

(chi tiết tại phụ lục I, phụ lục II đính kèm)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp Bình Thuận và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố

a) Căn cứ nhiệm vụ được giao, ban hành kế hoạch triển khai chi tiết đảm bảo theo nguyên tắc “rõ mục tiêu, rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả”; gửi kế hoạch về Sở Thông tin và Truyền thông **trước ngày 20/11/2024**.

b) Định kỳ hàng tháng thực hiện báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện kế hoạch này (*lồng ghép trong nội dung báo cáo thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính hàng tháng*).

c) Thông tin phản ánh, kiến nghị, đề xuất kịp thời gửi về Sở Thông tin và Truyền thông (*qua Phòng Bưu chính Viễn thông và Công nghệ thông tin*) để tổng hợp, tham mưu báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

2. Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ

Lồng ghép các nội dung phù hợp của kế hoạch này vào kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính, công tác kiểm soát TTHC.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Theo dõi, tổng hợp, đánh giá kết quả triển khai thực hiện kế hoạch này; chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương tham mưu UBND tỉnh báo cáo theo yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số và bộ, ngành Trung ương về triển khai, sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

b) Tham mưu, đề xuất điều chỉnh, bổ sung kế hoạch này cho phù hợp với các phát sinh, chỉ đạo triển khai của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số, các bộ, ngành Trung ương (*nếu có*).

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cơ quan CM thuộc UBND tỉnh;
- Ban Quản lý các KCN Bình Thuận;
- Ngân hàng nhà nước chi nhánh Bình Thuận;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Cty Điện lực Bình Thuận;
- Bưu điện tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, NCKSTTHC Lam.

CHỦ TỊCH



Đoàn Anh Dũng

Phục lục I
NỘI DUNG CÔNG VIỆC VÀ THỜI GIẠN HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH
NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG VÀ HIỆU QUẢ CUNG CẤP DỊCH VỤ
CÔNG TRỰC TUYẾN TỈNH BÌNH THUẬN ĐẾN NĂM 2025

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 4273 /KH-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận)

STT	Nội dung	Cơ quan thực hiện	Thời gian hoàn thành
I	Tái cấu trúc quy trình, thành phần hồ sơ TTHC		
1	Thực hiện rà soát, tái cấu trúc quy trình, thành phần hồ sơ trong TTHC thuộc thẩm quyền theo quy định tại Điều 26, Quyết định số 31/2021/QĐ-TTg ngày 11/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Chương III, IV Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ để triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình theo hướng đơn giản, thuận tiện, người dân không phải khai báo lại các thông tin, dữ liệu cho cơ quan nhà nước; hướng tới cắt giảm quy trình, thành phần hồ sơ của TTHC.		
1.1.	Hướng dẫn các sở, ngành thực hiện rà soát, tái cấu trúc quy trình, thành phần hồ sơ trong TTHC	Văn phòng UBND tỉnh	Chậm nhất là ngày 25/11/2024
1.2.	Thực hiện rà soát, tái cấu trúc quy trình, thành phần hồ sơ trong TTHC (cả 03 cấp: tỉnh, huyện, xã)	Cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với UBND cấp huyện	Trình UBND tỉnh chậm nhất là ngày 15/12/2024
1.3.	Tổng hợp, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định điều chỉnh, bổ sung các TTHC đã được tái cấu trúc quy trình, thành phần hồ sơ để đảm bảo cơ sở pháp lý thực hiện	Văn phòng UBND tỉnh	Chậm nhất là ngày 31/12/2024
2	Ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành, cơ chế, chính sách để đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến		
2.1.	Rà soát, ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành, cơ chế cho cung cấp dịch vụ công trực tuyến		
2.1.1	Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh văn bản giao chỉ tiêu tỷ lệ hồ sơ trực tuyến tới người đứng đầu từng cơ quan, đơn vị	Sở Nội vụ	Chậm nhất là ngày 31/12/2024
2.1.2.	Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh văn bản chỉ đạo các cơ quan nhà nước, cán bộ, công	Sở Thông tin và Truyền thông	Chậm nhất là ngày 31/12/2024

	chức, viên chức sử dụng dịch vụ công trực tuyến để làm gương, hướng dẫn cho người dân sử dụng khi có nhu cầu		
2.1.3.	Nghiên cứu, đề xuất UBND tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ kinh phí cho tổ công nghệ số cộng đồng trong các hoạt động hỗ trợ, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Sở Nội vụ	Chậm nhất là ngày 31/12/2024
2.1.4.	Nghiên cứu, đề xuất UBND tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ chi phí chuyên phát kết quả khi người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài chính, Bưu điện tỉnh	Chậm nhất là ngày 31/12/2024
2.2.	Ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích người dân sử dụng cung cấp dịch vụ công trực tuyến		
2.2.1.	Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất cấp thẩm quyền ban hành chính sách miễn, giảm phí, lệ phí thực hiện thủ tục dịch vụ công trực tuyến	Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương	Trong năm 2025
2.2.2.	Nghiên cứu, đề xuất UBND tỉnh ban hành chính sách giảm thời gian xử lý hồ sơ khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến	Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương	Chậm nhất là ngày 31/12/2024
II	Nâng cao chất lượng hệ thống thông tin giải quyết TTHC		
1	Nâng cấp, hoàn thiện hệ thống thông tin giải quyết TTHC đáp ứng quy định pháp luật	Sở Thông tin và Truyền thông	Trong năm 2025 <i>(đảm bảo thời gian nâng cấp, đầu tư theo quy định pháp luật)</i>
2	Triển khai các ứng dụng số cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên thiết bị di động	Sở Thông tin và Truyền thông	Năm 2025
III	Phát triển hạ tầng số		
1	Phát triển hạ tầng kỹ thuật cho cung cấp dịch vụ công trực tuyến		
1.1.	Tham mưu, đề xuất nâng cấp, phát triển hạ tầng kỹ thuật Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh đảm bảo yêu cầu hoạt động và	Sở Thông tin và Truyền thông	Chậm nhất là ngày 31/12/2024

	sao lưu dữ liệu, an toàn thông tin của hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh		
1.2.	Rà soát, đánh giá và xây dựng kế hoạch nâng cấp, bổ sung bảo đảm hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin (hạ tầng truyền dẫn, hạ tầng mạng máy tính, thiết bị) đồng bộ, hiện đại cho cán bộ, công chức, viên chức tham gia quản trị, vận hành duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống thông tin, nhất là hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh	- Cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; - Ban Quản lý các KCN Bình Thuận; - UBND cấp huyện.	Lồng ghép nội dung này trong kế hoạch chuyên đề số năm 2025 (<i>quy định cụ thể mục tiêu, nhiệm vụ và thời gian hoàn thành</i>)
2	Phát triển hạ tầng truy cập băng rộng cho người dân, phổ cập điện thoại thông minh, chữ ký số công cộng đối với người dân trưởng thành		
2.1.	Tham mưu triển khai việc phát triển hạ tầng truy cập băng rộng cho người dân, phổ cập điện thoại thông minh theo	Sở Thông tin và Truyền thông	Theo đúng thời gian quy định tại Kế hoạch số 3888/KH-UBND ngày 10/10/2023 và Kế hoạch số 5113/KH-UBND ngày 28/12/2023 của UBND tỉnh
2.2.	Chủ động phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin triển khai cấp chữ ký số công cộng (chữ ký số cá nhân) cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân trưởng thành	Cơ quan, đơn vị, địa phương	Thường xuyên
IV	Xây dựng Kho dữ liệu số		
1	Số hóa, tạo lập kho dữ liệu hồ sơ TTHC; kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân		
1.1.	Tiếp tục phát triển kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trong hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và kết nối, đồng bộ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên
1.2.	Hoàn thành và đưa vào sử dụng dự án số hóa kết quả giải quyết	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý II/2025

	TTHC còn hiệu lực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ		
1.3.	Đảm bảo 100% hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC phát sinh phải được số hóa ngay khi tiếp nhận, xử lý, giải quyết	Cơ quan, đơn vị, địa phương	Thường xuyên
2	Phát triển cơ sở dữ liệu các cấp và kết nối, chia sẻ hiệu quả		
2.1.	Triển khai các nội dung, nhiệm vụ về xây dựng CSDL dùng chung tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2023 - 2025 và cung cấp dữ liệu mở của cơ quan nhà nước tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2023 - 2025	Cơ quan, đơn vị, địa phương	Theo đúng thời gian quy định tại Kế hoạch số 4852/KH-UBND ngày 11/12/2023 và Kế hoạch số 4851/KH-UBND ngày 11/12/2023 của UBND tỉnh
2.2.	Thực hiện kết nối, khai thác và sử dụng ngay các dịch vụ dữ liệu đã sẵn sàng cung cấp trên nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) theo danh mục tại phụ lục II kèm theo kế hoạch này	Cơ quan, đơn vị, địa phương	Quý I/2025
2.3.	Tiếp tục kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, bộ, ngành Trung ương và cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ giải quyết TTHC	Sở Thông tin và Truyền thông	Thực hiện thường xuyên theo yêu cầu phát sinh
V	Đào tạo nhân lực số		
1	Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức		
1.1.	Tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên môn về dịch vụ công trực tuyến cho cán bộ, công chức, viên chức	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2024

1.2.	Chủ động tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức kiến thức, kỹ năng chuyên môn để bảo đảm phục vụ hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến	Cơ quan, đơn vị, địa phương	Thường xuyên
2	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, kỹ năng số sử dụng dịch vụ công trực tuyến cho người dân		
2.1.	Triển khai, cụ thể hóa các nội dung tại Kế hoạch số 3588/KH-UBND ngày 25/10/2022 của UBND tỉnh thực hiện truyền thông về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 với nội dung, hình thức triển khai đa dạng, phong phú, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế (tập trung tuyên truyền, nâng cao nhận thức, kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp).	Cơ quan, đơn vị, địa phương	Thường xuyên
2.2.	Triển khai hoạt động của tổ công nghệ số cộng đồng trong công tác tuyên truyền, hỗ trợ, hướng dẫn người dân tại địa bàn dân cư sử dụng dịch vụ công trực tuyến	UBND cấp huyện	Thường xuyên
VI	Bảo đảm an toàn, an ninh mạng		
1	Triển khai các nội dung, nhiệm vụ theo Kế hoạch số 3450/KH-UBND ngày 14/10/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược an toàn, an ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030	Cơ quan, đơn vị, địa phương	Theo đúng thời gian quy định tại Kế hoạch số 3450/KH-UBND ngày 14/10/2022 của UBND tỉnh
2	Bảo đảm 100% hệ thống thông tin đang trong quá trình thiết kế, xây dựng, nâng cấp, mở rộng	Cơ quan, đơn vị, địa phương	Thường xuyên

	trước khi đưa vào vận hành, khai thác phải được phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo hồ sơ đề xuất cấp độ được phê duyệt		
3	Tổ chức diễn tập thực chiến an toàn thông tin mạng cho các hệ thống thông tin cấp độ 3; hoàn thiện quy trình, phương án, giải pháp ứng cứu sự cố, sẵn sàng phục hồi nhanh hoạt động của hệ thống thông tin khi gặp sự cố, đưa hoạt động của hệ thống thông tin trở lại bình thường. Chỉ đạo hoạt động của Đội ứng cứu sự cố máy tính của tỉnh. Xây dựng các quy định về sao lưu dữ liệu; triển khai hoạt động của Đội ứng cứu sự cố máy tính của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên
VII	Thực hiện đo lường, giám sát trực tuyến		
1	Duy trì kết nối hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số của Bộ Thông tin và Truyền thông để tăng cường giám sát, đo lường một cách hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên
2	Chỉ đạo hoạt động Tổ đánh giá 766 (được thành lập theo Quyết định số 1750/QĐ-UBND ngày 30/9/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên
3	Chủ động theo dõi số liệu của bộ chỉ số 766 qua Công Dịch vụ công quốc gia để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành	Cơ quan, đơn vị, địa phương	Thường xuyên

Phục lục II
DANH MỤC DỊCH VỤ DỮ LIỆU ĐÃ SẴN SÀNG CUNG CẤP TRÊN NDXP
(Kèm theo Kế hoạch số 4273 /KH-UBND ngày 13 /11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Cơ sở dữ liệu/Hệ thống thông tin	Mục đích sử dụng	Cơ quan chủ trì thực hiện	Ghi chú
1	Cơ sở dữ liệu quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp (Bộ Kế hoạch và Đầu tư)	<p>- Các cơ quan nhà nước nói chung: Khai thác thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp nhằm hỗ trợ xác thực, xác minh thông tin doanh nghiệp; hỗ trợ tự động điền vào các biểu mẫu điện tử của dịch vụ công phục vụ cải cách TTHC, thay thế yêu cầu nộp bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.</p> <p>- Đối với các địa phương: Khai thác trạng thái xử lý, trả kết quả giải quyết TTHC về đăng ký doanh nghiệp trên địa bàn của mình; thông tin về các doanh nghiệp đã đăng ký hoạt động trên địa bàn của địa phương mình (Tránh tình trạng phải nhập thông tin phục vụ quản lý, thống kê, báo cáo trên 2 phần mềm).</p>	Sở Thông tin và Truyền thông	Đã kết nối với hệ thống thông tin giải quyết TTHC
2	Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (Bộ Công an)	Giúp tiết kiệm đáng kể thời gian và chi phí cho xã hội khi thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến: Không phải chứng thực, nộp giấy tờ liên quan đến công dân (sổ hộ khẩu, thẻ căn cước công dân, chứng minh thư nhân dân...) mỗi khi thực hiện TTHC; không phải cung cấp, kê khai thông tin một cách thủ công nhiều lần; công chức xử lý hồ	Sở Thông tin và Truyền thông	Đã kết nối với hệ thống thông tin giải quyết TTHC

		so thuận tiện, nhanh chóng, không phải nhập dữ liệu thủ công trên các phần mềm khác nhau; chưa kể chi phí lưu trữ bản giấy, rủi ro khi tham gia giao thông.		
3	Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm (Bảo hiểm Xã hội Việt Nam)	- Khai thác thông tin phục vụ phòng, chống dịch. - Khai thác các thông tin về hộ gia đình, cá nhân tham gia bảo hiểm; thông tin thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi.	Bảo hiểm xã hội tỉnh	Đã kết nối. Bảo hiểm xã hội tỉnh thực hiện theo hướng dẫn của Bảo hiểm xã hội Việt Nam
4	Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia (phân hệ tập trung tại Bộ Tài nguyên và Môi trường)	Khai thác bản đồ số, dữ liệu danh mục dùng chung lĩnh vực đất đai, thông tin quy hoạch đất đai, hiện trạng sử dụng đất đai của các địa phương phục vụ quản lý nhà nước, phát triển các ứng dụng về quản lý đất đai (LIS) được hiệu quả, đảm bảo đồng bộ trên cả nước.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Đã kết nối
5	Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức (Bộ Nội vụ)	- Chia sẻ, đồng bộ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu/Hệ thống thông tin quản lý cán bộ công chức, viên chức của các bộ, ngành, địa phương vào cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức do Bộ Nội vụ quản lý. - Khai thác dữ liệu từ cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức phục vụ quản lý, chỉ đạo, điều hành của bộ, ngành, địa phương.	Sở Nội vụ	Đã kết nối
6	Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản quy phạm pháp luật (Bộ Tư pháp)	Khai thác thông tin về văn bản quy phạm pháp luật, nhằm tránh đầu tư trùng lặp, gây lãng phí trong toàn quốc.	Sở Tư pháp	Đã kết nối Sở Tư pháp đề xuất việc khai thác sử dụng thông tin về

				văn bản quy phạm pháp luật theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp và phù hợp tình hình thực tế của tỉnh
7	Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá (Bộ Tài chính)	<p>- Đối với địa phương: Phục vụ đồng bộ tự động thông tin về giá từ cơ sở dữ liệu về giá của địa phương với cơ sở dữ liệu quốc gia về giá do Bộ Tài chính quản lý bảo đảm sự thống nhất thông tin về giá ở các cơ quan ở trung ương và địa phương.</p> <p>- Đối với các cơ quan nhà nước: Truy vấn thông tin về giá từ cơ sở dữ liệu quốc gia về giá phục vụ quản lý, chỉ đạo, điều hành của cơ quan được kịp thời, hiệu quả.</p>	Sở Tài chính	<p>Chưa kết nối. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính</p>
8	Cơ sở dữ liệu đăng kiểm phương tiện (Bộ Giao thông vận tải)	Khai thác thông tin đăng kiểm của phương tiện giao thông (nhãn hiệu, loại xe, tải trọng hàng hóa, biển số đăng ký) theo thời gian thực phục vụ nghiệp vụ quản lý giao thông vận tải, thông quan... của bộ, ngành, địa phương.	Sở Thông tin và Truyền thông	<p>Đã kết nối với hệ thống thông tin giải quyết TTHC</p>
9	Cơ sở dữ liệu giấy phép lái xe (Bộ Giao thông vận tải)	Khai thác thông tin trên giấy phép lái xe (số giấy phép lái xe, họ và tên, ngày tháng năm sinh, hạng...) theo thời gian thực.	Sở Giao thông vận tải	<p>Chưa kết nối. Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện theo hướng dẫn</p>

				của Bộ Giao thông vận tải.
10	Hệ thống cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến (Bộ Tư pháp)	<ul style="list-style-type: none"> - Liên thông hồ sơ từ hệ thống thông tin giải quyết TTHC của địa phương với hệ thống cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến của Bộ Tư pháp (để tránh phải nhập hồ sơ trên 02 phần mềm). - Khai thác thông tin trạng thái xử lý, trả kết quả TTHC cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến của các địa phương. 	Sở Thông tin và Truyền thông	Đã kết nối với hệ thống thông tin giải quyết TTHC
11	Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch (Bộ Tư pháp)	<ul style="list-style-type: none"> - Liên thông hồ sơ từ giải quyết TTHC của địa phương với hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch của Bộ Tư pháp (để tránh phải nhập hồ sơ trên 02 phần mềm). - Thông tin trạng thái xử lý, trả kết quả TTHC về hộ tịch của các địa phương. - Thực hiện liên thông hồ sơ khai sinh, cấp thẻ BHYT cho trẻ dưới 6 tuổi (để tránh phải nhập hồ sơ trên 02 phần mềm). - Thông tin trạng thái xử lý, trả kết quả TTHC khai sinh, cấp thẻ bảo hiểm y tế. 	Sở Thông tin và Truyền thông	Đã kết nối với hệ thống thông tin giải quyết TTHC
12	Hệ thống cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách (Bộ Tài chính)	Khai thác thông tin trạng thái xử lý, trả kết quả TTHC cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách của các địa phương (để tránh phải nhập hồ sơ trên 02 phần mềm).	Sở Thông tin và Truyền thông	Đã kết nối với hệ thống thông tin giải quyết TTHC
13	Hệ thống thông tin quản lý danh mục điện tử dung chung của các cơ quan nhà nước phục vụ phát	Khai thác dữ liệu danh mục điện tử dùng chung phục vụ việc kết nối, tích hợp và chia sẻ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu, hệ thống	Sở Thông tin và Truyền thông	Đã kết nối với hệ thống thông tin giải quyết TTHC

	triển Chính phủ điện tử Việt Nam (Bộ Thông tin và Truyền thông)	thông tin bảo đảm thống nhất, đồng bộ trong toàn quốc.		
14	Cổng liên thông TNMT-Thuế (Bộ Tài nguyên và Môi trường)	Liên thông gửi phiếu chuyển nghĩa vụ tài chính khi thực hiện các TTHC liên quan đến đất đai giữa giải quyết TTHC của địa phương với phần mềm chuyên ngành đăng ký đất đai và hệ thống của Tổng Cục Quản lý đất đai để gửi sang hệ thống của Tổng Cục Thuế.	Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp Cục Thuế tỉnh	Chưa kết nối. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp Cục Thuế tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
15	Hệ thống quản lý giao thông vận tải (Bộ Giao thông vận tải)	Phục vụ các địa phương tra cứu thông tin hồ sơ TTHC theo thời gian thực, cho phép lấy về danh sách hồ sơ TTHC lĩnh vực quản lý vận tải đường bộ (để tránh phải nhập hồ sơ trên 02 phần mềm).	Sở Thông tin và Truyền thông	Đã kết nối với hệ thống thông tin giải quyết TTHC
16	Hệ thống dịch vụ công trực tuyến thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện bán, cho thuê mua do Bộ Xây dựng triển khai và vận hành	Phục vụ đồng bộ trạng thái xử lý, trả kết quả, hồ sơ giải quyết TTHC về thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện bán, cho thuê mua giữa hệ thống dịch vụ công trực tuyến thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua với hệ thống thông tin giải quyết TTHC của địa phương (để tránh phải nhập hồ sơ trên 02 phần mềm)	Sở Thông tin và Truyền thông	Đã kết nối với hệ thống thông tin giải quyết TTHC

17	Hệ thống Đăng ký, giải quyết chính sách trợ giúp xã hội trực tuyến và rà soát, cập nhật cơ sở dữ liệu về trợ giúp xã hội	<p>- Liên thông hồ sơ từ giải quyết TTHC của địa phương với hệ thống phần mềm Đăng ký, giải quyết chính sách trợ giúp xã hội trực tuyến và rà soát, cập nhật cơ sở dữ liệu về trợ giúp xã hội của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội (để tránh phải nhập hồ sơ trên 02 phần mềm), bảo đảm đồng bộ giữa Trung ương và địa phương.</p> <p>- Đồng bộ thông tin trạng thái xử lý, trả kết quả TTHC giải quyết chính sách trợ giúp xã hội trực tuyến và rà soát, cập nhật cơ sở dữ liệu về trợ giúp xã hội giữa Trung ương và địa phương.</p>	Sở Thông tin và Truyền thông	Đã kết nối với hệ thống thông tin giải quyết TTHC
18	Hệ thống danh mục điện tử dung chung của Bộ Tài chính	Chia sẻ dữ liệu danh mục điện tử dùng chung thuộc lĩnh vực tài chính với các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin trong cơ quan nhà nước bảo đảm thống nhất, đồng bộ.	Sở Tài chính	Chưa kết nối. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính
19	Hệ thống danh mục dùng chung của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Chia sẻ dữ liệu danh mục ngân hàng, tổ chức tín dụng, tỷ giá trung tâm, tỷ giá tính chéo giữa VNĐ và một ngoại tệ khác, tỷ giá tham khảo tại Sở giao dịch với các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin trong cơ quan nhà nước bảo đảm thống nhất, đồng bộ.	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Bình Thuận	Đề nghị Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Bình Thuận theo dõi, triển khai theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

20	Hệ thống phục vụ dịch vụ công của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam	Trạng thái tiếp nhận hồ sơ trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ Bưu chính công ích (Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg).	Sở Thông tin và Truyền thông	Đã kết nối với hệ thống thông tin giải quyết TTHC với chức năng vận đơn của hệ thống phục vụ dịch vụ công của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam
21	Hệ thống mã bưu chính Vpostcode (Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam)	Khai thác địa chỉ số cho mọi nhà kết hợp giữa mã bưu chính quốc gia và mã vị trí trên bản đồ số phục vụ phát triển các ứng dụng có chức năng tra cứu, chỉ đường, chia sẻ vị trí trực tuyến một cách chính xác, tiện lợi.	Bưu điện tỉnh	Chưa kết nối. Đề nghị Bưu điện tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện theo hướng dẫn của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam
22	Hệ thống dịch vụ, tiện ích của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN)	Cung cấp thêm kênh để công dân các địa phương có thể đăng ký cấp điện mới, upload hình ảnh hồ sơ, tra cứu thông tin cắt điện trên cổng thông tin, ứng dụng di động của địa phương; các địa phương có thông tin tiêu thụ điện trên địa bàn tỉnh theo năm, thông tin tiêu thụ điện theo địa bàn cấp huyện theo tháng phục vụ việc quản lý, chỉ đạo điều hành, lập quy hoạch, kế hoạch phát triển điện tại địa phương.	Công ty Điện lực Bình Thuận	Đề nghị Điện lực Bình Thuận theo dõi, triển khai theo chỉ đạo của Tập đoàn Điện lực Việt Nam
23	Hệ thống định danh và xác thực điện tử (Bộ Công an)	Cung cấp chức năng đăng nhập một lần (SSO) bang tài khoản được cấp bởi hệ thống định danh và xác thực điện tử trên các hệ	Sở Thông tin và Truyền thông	Đã kết nối với hệ thống thông tin giải quyết TTHC

		thông, ứng dụng của các bộ, ngành, địa phương.		
24	Hệ thống thông tin nguồn Trung ương	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp thông tin nguồn từ Trung ương cho hệ thống thông tin cơ sở trên toàn quốc (đài truyền thanh, bảng tin điện tử công cộng,..). - Biên tập nội dung và lưu trữ dữ liệu về thông tin cơ sở của trung ương (chương trình phát thanh, bản tin điện tử, file âm thanh,...) để phục vụ thông tin, tuyên truyền ở cơ sở. - Giám sát trực tuyến hoạt động của cụm thu phát thanh, bảng tin điện tử công cộng trên toàn quốc. - Cập nhật, thống kê dữ liệu về hoạt động thông tin cơ sở trong toàn quốc phục vụ công tác quản lý nhà nước. 	Sở Thông tin và Truyền thông	Đang thực hiện kết nối

Ghi chú:

1. Các dữ liệu yêu cầu kết nối với hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh do Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp cơ quan chuyên ngành của tỉnh và bộ phận kỹ thuật của các bộ, ngành Trung ương để triển khai theo yêu cầu và tài liệu hướng dẫn.

2. Các dữ liệu yêu cầu kết nối với các hệ thống chuyên ngành do cơ quan chuyên ngành của tỉnh chủ trì, phối hợp bộ phận kỹ thuật của các bộ, ngành Trung ương để triển khai theo yêu cầu và tài liệu hướng dẫn.